

Thẩm định và phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển đối với gói thầu xây lắp và mua sắm hàng hoá (cấp Huyện)

Trình tự thực hiện	<ul style="list-style-type: none">* Thẩm định<ul style="list-style-type: none">- Kiểm tra các tài liệu là căn cứ của việc tổ chức sơ tuyển;- Kiểm tra việc tuân thủ quy định về thời gian tổ chức sơ tuyển;- Kiểm tra việc đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển; việc tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác có liên quan trong quá trình đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển;- Xem xét về những ý kiến khác nhau (nếu có) giữa bên mời thầu với tổ chuyên gia; giữa các cá nhân trong tổ chuyên gia;- Các nội dung liên quan khác.* Phê duyệt<ul style="list-style-type: none">- Chủ đầu tư phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển trên cơ sở báo cáo thẩm định.
Cách thức thực hiện	<ul style="list-style-type: none">- Thẩm định: trực tiếp tại cơ quan của đơn vị thẩm định.- Phê duyệt: trực tiếp tại cơ quan của đơn vị chủ đầu tư.
Hồ sơ	<ul style="list-style-type: none">* Thành phần hồ sơ:<ul style="list-style-type: none">- Thẩm định<ul style="list-style-type: none">+ Tờ trình đề nghị phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển của bên mời thầu, trong đó phải nêu rõ ý kiến của bên mời thầu đối với các đề xuất, kiến nghị của tổ chuyên gia;+ Báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ

	<p>dự sơ tuyển của tổ chuyên gia;</p> <p>+ Bản chụp các hồ sơ, tài liệu: hồ sơ mời sơ tuyển, biên bản đóng thầu, mở thầu, hồ sơ dự sơ tuyển của các nhà thầu và những tài liệu khác có liên quan.</p> <p>- Phê duyệt</p> <p>+ Các tài liệu nêu tại Mục 1;</p> <p>+ Báo cáo thẩm định của đơn vị thẩm định;</p> <p>+ Dự thảo Quyết định phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển.</p> <p>* <i>Số lượng hồ sơ</i>: 01 bản chụp các tài liệu nêu trên.</p>
Thời hạn giải quyết	<p>- Thẩm định: tối đa 20 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ trình.</p> <p>- Phê duyệt: tối đa 10 ngày kể từ ngày nhận được tờ trình đề nghị phê duyệt hoặc báo cáo thẩm định.</p>
Cơ quan thực hiện TTHC	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ đầu tư.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện:</p> <p>+ Đơn vị thẩm định.</p> <p>+ Chủ đầu tư.</p>
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức, cá nhân
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<p>Mẫu số 4: Báo cáo thẩm định kết quả đánh giá HSQT, HSDST.</p> <p><i>(Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT ngày 27/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế</i></p>

	<i>hoạch và Đầu tư)</i>
Phí, lệ phí	Không
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Báo cáo thẩm định và Quyết định phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển (danh sách ngắn).
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Đáp ứng các quy định về bảo đảm cạnh tranh theo Điều 6 Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13.
Căn cứ pháp lý của TTHC	<p>Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;</p> <p>Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;</p> <p>Thông tư số 03/2015/TT-BKHĐT ngày 06/5/2015 quy định chi tiết lập hồ sơ mời thầu xây lắp, có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;</p> <p>Thông tư số 05/2015/TT-BKHĐT ngày 16/6/2015 quy định chi tiết lập hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa, có hiệu lực từ ngày 01/8/2015;</p> <p>Thông tư số 11/2015/TT-BKHĐT ngày 27/10/2015 Quy định chi tiết lập hồ sơ yêu cầu đối với chỉ định thầu, chào hàng cạnh tranh;</p> <p>Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT ngày 27/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập báo cáo thẩm định trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu.</p>

--	--